

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Số TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1.	Mức độ đáp ứng của hàng hóa:		
	Chủng loại, số lượng, Đặc tính, thông số kỹ thuật và xuất xứ	- Có danh mục hàng hóa đầy đủ, phù hợp phạm vi cung cấp; ▪ Kê khai đầy đủ: ▪ Tên hàng hóa ▪ Hãng sản xuất (nếu có) ▪ Xuất xứ ▪ Mã hiệu (nếu có) - Có cam kết hàng hóa mới 100%, hợp pháp, được phép lưu hành; - Có tài liệu kỹ thuật (catalogue/datasheet/brochure hoặc tương đương) chứng minh: ▪ Đáp ứng thông số tại Mục 2.2 - Trường hợp không có catalogue: Có bản mô tả kỹ thuật đầy đủ thông số và cam kết chịu trách nhiệm.	Đạt
		- Thiếu danh mục hoặc kê khai không đầy đủ; - Không có cam kết; - Tài liệu kỹ thuật không chứng minh được đáp ứng; - Không chứng minh được tính “tương đương”.	Không đạt
2.	Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa:		
	Biện pháp tổ chức cung cấp	- Có mô tả phương án cung cấp phù hợp: • Nguồn hàng; • Vận chuyển; • Bảo quản (đặc biệt hàng có điều kiện: lạnh, ẩm...); - Phù hợp với từng nhóm: • Hóa chất • Thiết bị • Hệ thống	Đạt

		- Có cam kết đảm bảo chất lượng trong quá trình vận chuyển	
		- Không có hoặc mô tả chung chung; - Không phù hợp đặc thù hàng hóa.	Không đạt
3.	Tiến độ cung cấp hàng hóa:		
	Tiến độ cung cấp hàng hóa.	- Có đề xuất tiến độ: • Phù hợp thời gian thực hiện hợp đồng; • Đáp ứng yêu cầu giao hàng: ◦ Thông thường: ≤ 07 ngày ◦ Cấp bách: ≤ 48 giờ - Có phân kỳ (nếu cần) cho: • Hàng thông thường • Hệ thống/lắp đặt	Đạt
		- Không có tiến độ; - Không đáp ứng yêu cầu thời gian.	Không đạt
4.	Yêu cầu về thời hạn sử dụng:		
	Thời hạn sử dụng.	Hàng hóa có thời hạn sử dụng đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT (tính tại thời điểm giao hàng)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
5.	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:		
a	Thông tin uy tín của Nhà thầu về việc tham dự thầu theo quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025. <i>Nhà thầu kèm theo E-HSDT bản cam kết. Trường hợp liên danh dự thầu</i>	- Không vi phạm khoản 1 Điều 20 NĐ 214/2025/NĐ-CP; hoặc - Có vi phạm nhưng đã thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu gấp 3 lần theo khoản 2 Điều 20.	Đạt
		- Vi phạm nhưng không thực hiện bảo đảm gấp 3 lần; - Hoặc không cung cấp tài liệu chứng minh sau khi làm rõ; - Hoặc cam kết không trung thực.	Không đạt

	<i>thì từng thành viên trong liên danh phải cung cấp cam kết theo yêu cầu.</i>	(Thông tin được đối chiếu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trường hợp nhà thầu cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận)	
b	Thông tin uy tín của nhà thầu về kết quả thực hiện hợp đồng của Nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 (trừ khoản 1 Điều 20) của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025, kể từ ngày 01/1/2022 đến thời điểm đóng thầu. <i>Nhà thầu kèm theo E-HSDT bản cam kết. Trường hợp liên danh dự thầu thì từng thành viên trong liên danh phải cung cấp cam kết theo yêu cầu.</i>	Có không quá 01 hợp đồng vi phạm từ 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu.	Đạt
		- Có từ 02 hợp đồng vi phạm trở lên; - Hoặc không cung cấp tài liệu sau khi làm rõ; - Hoặc cam kết không trung thực. (Thông tin được đối chiếu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trường hợp nhà thầu cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận)	Không đạt
6	Các yếu tố cần thiết khác:		
	Các yếu tố cần thiết khác.	Có đầy đủ các cam kết theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Đạt
		Không có hoặc không đáp ứng.	Không đạt
Kết luận		Các tiêu chuẩn chi tiết 1, 2, 3, 4, 5, 6 đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 trong 6 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt